

Bản án số: 08/2020/HS-ST

Ngày: 13 - 5 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Anh Thành

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Lợi;

Ông Đỗ Mai S.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lương Thị Huệ - Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:** Ông Ma Văn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Hang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2020/TLST-HS ngày 25/3/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-HS, ngày 29/4/2020, đối với bị cáo:

**HOÀNG VĂN S;** Sinh năm 1982; Nơi sinh, nơi cư trú: Thôn Th T, xã X Tr, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 0; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Hoàng Văn Quyến, sinh năm: 1952; Con bà: Lương Thị Phày, đã chết; Vợ: Hoàng Thị T, sinh năm: 1981; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm: 2002, con nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không;

Đang bị áp dụng biện pháp bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang.

Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hoàng Thị T;

Địa chỉ: Thôn Th T, xã X Tr, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng

Vắng mặt

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 8 năm 2016 (không nhớ ngày), S đi xe gỗ tại xã H A, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng thì gặp và hỏi mua được 01 gói nhựa thuốc phiện của một người phụ nữ khoảng 60 tuổi, dân tộc Mông (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 3.000.000 đồng, S mang về nhà cất giấu mục đích làm thuốc chữa bệnh (S đã sử dụng uống khi bị đau bụng). Đến khoảng 15 giờ ngày 26/12/2019, tại xã H Th, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng, S gặp một người đàn ông tên là S, nhà ở tỉnh Tuyên Quang (không rõ họ, tuổi, địa chỉ cụ thể) muốn tìm mua nhựa thuốc phiện để làm thuốc. Hai bên giao dịch và S đồng ý bán số nhựa thuốc phiện trên cho người đàn ông tên S với giá 6.000.000 đồng. S lấy số điện thoại của S và hẹn khi nào mua sẽ gọi điện cho S. Khoảng 18 giờ ngày 27/12/2019 S gọi điện cho S đến đón mình tại thị trấn Bảo Lạc, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng để mua bán nhựa thuốc phiện. Tại nhà của S, quá trình thống nhất thỏa thuận mua bán do không mang theo tiền nên S nhờ S chở về nhà S lấy tiền. Ngày 28/12/2019 S cất nhựa thuốc phiện trong túi áo khoác bên trái đang mặc và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, biển kiểm soát 11L1-05336 (xe mô tô của Hoàng Thị T là vợ của S) chở theo S về nhà của S (S ngồi sau chỉ đường). Đến 23 giờ 25 phút cùng ngày, khi S và S đi đến khu vực thôn Nà Thái, xã Thượng Giáp, huyện Na Hang, thì bị tổ công tác Công an huyện Na Hang kiểm tra, phát hiện lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy (nhựa thuốc phiện) trên, còn S bỏ chạy.

Tại Kết luận giám định số: 66/GĐKTHS ngày 02/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Chất nhựa dẻo màu đen thu giữ của Hoàng Văn S là chất ma túy, loại nhựa thuốc phiện, số thứ tự 398 thuộc danh mục IID, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; khối lượng là 73,912 g.

**\* Về vật chứng vụ án:** Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 phong bì niêm phong có dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có chứa chất ma túy (nhựa thuốc phiện). Ngoài ra còn tạm giữ của Hoàng Văn S: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu S đen – đỏ, biển kiểm soát 11L1-05336; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 001673 mang tên Phùng Tài Đất.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Hoàng Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị can còn được chứng minh tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 06/CT- VKSNH ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù;

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Đề nghị tịch thu, tiêu hủy phong bì niêm phong chứa ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Trả lại chiếc xe mô tô và Đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 11L1 – 05336 mang tên Phùng Tài Dắt cho chị Hoàng Thị T

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để quyết định về án phí; áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn S thành khẩn khai hành vi bị truy tố và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Na Hang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 28/12/2019, tại thôn Nà Thái, xã Thượng Giáp, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Hoàng Văn S đã có hành vi tàng trữ để bán 73,912 gam thuốc phiện cho một người đàn ông tên là S. Hành vi của bị cáo đã phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo và quyết định hình phạt chính.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, đồng

thời còn là nguyên nhân làm lan truyền tệ nạn ma túy và phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn nhận thức được ma túy là loại vật mà Nhà nước cấm lưu hành. Vì vậy, cần có mức hình phạt tù nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung có hiệu quả.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo HĐXX thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mức án do kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: HĐXX thấy rằng bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Về vật chứng: Ma túy thu giữ là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành do đó áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

Xe mô tô và đăng ký xe mô tô thu giữ của bị cáo là tài sản của vợ bị cáo – chị Hoàng Thị T. Chị T không biết bị cáo mang xe đi để bán ma túy. Do đó căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự trả lại cho chị T

[7] Về án phí, quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội .

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn S phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S 02 (Hai) năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (Ngày 28/12/2019).

**2.** Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có chứa ma túy (Là thuốc phiện).

Căn cứ: Khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự Trả lại cho chị Hoàng Thị T xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, Biển kiểm soát 11L1- 05336; 01 đăng ký xe mô tô số 001673 mang tên Phùng Tài Đất.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 25/3/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang với Chi cục thi hành án dân sự huyện Na hang, tỉnh Tuyên Quang).

**3.** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Hoàng Văn S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo Hoàng Văn S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Hoàng Thị T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND huyện Na Hang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phan Anh Thành**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**CÁC HỘI THẨM**                      **THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Văn Lợi     Đỗ Mai S**

**Phan Anh Thành**







